

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1904/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC HẢI QUAN

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10 tháng 1 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007-2010;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 4 tháng 1 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007-2010;

Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính tại công văn số 1071/TTg-TCCV ngày 30 tháng 6 năm 2009;

Xét đề nghị của Tổ trưởng Tổ công tác thực hiện đề án 30 Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hải quan.

1. Trường hợp thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ sau ngày Quyết định này có hiệu lực và các thủ tục hành chính mới được ban hành thì áp dụng đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

2. Trường hợp thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nhưng chưa được công bố tại Quyết định này thì được áp dụng theo đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

Điều 2. Tổ công tác thực hiện Đề án 30 của Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tổng cục hải quan và các đơn vị liên quan thường xuyên cập nhật để trình Bộ trưởng công bố những thủ tục hành chính nêu tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này. Thời hạn cập nhật hoặc loại bỏ thủ tục hành chính này chậm nhất không quá 10 ngày kể từ ngày văn bản quy định thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

Đối với các thủ tục hành chính nêu tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này, Tổ công tác thực hiện Đề án 30 của Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tổng cục hải quan và các đơn vị liên quan có liên quan trình Bộ trưởng công bố trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày phát hiện thủ tục hành chính chưa được công bố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Tổ trưởng Tổ công tác thực hiện Đề án 30, Chánh Văn phòng, Tổng cục trưởng Tổng cục hải quan, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c)
- TCTCT cải cách TTHC của TTCP
- Lãnh đạo Bộ;
- Như Điều 4;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu VT, PC

Vũ Văn Ninh

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Ngành, lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Thủ tục hành chính thực hiện ở cấp Tổng cục			
1	Thủ tục thành lập địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng nội địa	Hải quan	Tổng cục Hải quan
2	Thủ tục xác nhận trước xuất xứ hàng nhập khẩu	Hải quan	Tổng cục Hải quan
3	Thủ tục áp dụng các biện pháp kiểm tra, kiểm soát hàng hoá xuất nhập khẩu liên quan đến sở hữu trí tuệ tại Tổng cục Hải quan	Hải quan	Tổng cục Hải quan
4	Thủ tục gia hạn giám sát đối với các đối tượng quyền Sở hữu trí tuệ đang được bảo hộ tại Việt Nam (tại Tổng cục Hải quan)	Hải quan	Tổng cục Hải quan
5	Thủ tục thu hẹp hoặc mở rộng danh mục hàng hoá hoặc (và) phạm vi yêu cầu bảo hộ tại Tổng cục Hải quan	Hải quan	Tổng cục Hải quan
6	Thủ tục gia hạn nộp thuế theo Điều 24 Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ đối với trường hợp bị ảnh hưởng do thiên tai, hoả hoạn, tai nạn bất ngờ; do di chuyển địa điểm kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan nhà nước; do chính sách thay đổi; tiền thuế, tiền phạt phát sinh tại 02 Cục Hải quan	Hải quan	Tổng cục Hải quan
7	Xét miễn thuế đối với trường hợp hàng quà biếu tặng có trị giá trên 30 triệu đồng tặng cho cơ quan hành chính sự nghiệp, cơ quan đoàn thể xã hội hoạt động bằng ngân sách nhà nước; quà biếu tặng mang mục đích nhân đạo, từ thiện, nghiên cứu khoa học	Hải quan	Tổng cục Hải quan

8	Xác nhận thực hiện nghĩa vụ nộp thuế (trường hợp xác nhận để doanh nghiệp bổ sung hồ sơ giải thể, phá sản; trường hợp xác nhận nghĩa vụ số thuế đã nộp ngân sách Nhà nước)	Hải quan	Tổng cục Hải quan
9	Xét miễn thuế đối với trường hợp hàng nhập khẩu phục vụ an ninh, quốc phòng, nghiên cứu khoa học, giáo dục đào tạo; hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu theo điều ước quốc tế	Hải quan	Tổng cục Hải quan
10	Thủ tục gia hạn nộp thuế theo Điều 24 Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ đối với trường hợp bị ảnh hưởng do gặp khó khăn khách quan đặc biệt	Hải quan	Tổng cục Hải quan
11	Kiểm tra sau thông quan tại trụ sở Tổng cục Hải quan	Hải quan	Tổng cục Hải quan
12	Kiểm tra sau thông quan tại trụ sở đơn vị được kiểm tra	Hải quan	Tổng cục Hải quan
13	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan tại Tổng cục Hải quan	Hải quan	Tổng cục Hải quan
14	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan tại Tổng cục Hải quan	Hải quan	Tổng cục Hải quan
15	Tư vấn cho công dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính hải quan	Hải quan	Tổng cục Hải quan

II. Thủ tục hành chính thực hiện ở cấp Cục Hải quan tỉnh, thành phố

1	Thủ tục thành lập kho ngoại quan	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
2	Thủ tục di chuyển, mở rộng, thu hẹp kho ngoại quan	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
3	Thủ tục chấm dứt hoạt động kho ngoại quan	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
4	Thủ tục thành lập địa điểm làm thủ tục hải quan ở cảng nội địa, địa điểm làm thủ tục hải quan ngoài cửa khẩu	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
5	Thủ tục thành lập địa điểm kiểm tra thực tế hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở nội địa	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
6	Thủ tục cấp thẻ ưu tiên thủ tục hải quan cho doanh nghiệp	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố

7	Thủ tục cấp thẻ nhân viên đại lý hải quan	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
8	Thủ tục đăng ký, hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
9	Thủ tục đăng ký danh mục hàng hóa tạo tài sản cố định được miễn thuế nhập khẩu lần đầu cho dự án đầu tư	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
10	Thủ tục chuyển đổi chủ kho ngoại quan	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
11	Thủ tục mở rộng, thu hẹp kho CFS	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
12	Thủ tục áp dụng các biện pháp kiểm tra, kiểm soát hàng hoá xuất nhập khẩu liên quan đến Sở hữu trí tuệ tại Cục Hải quan tỉnh, thành phố	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
13	Thủ tục gia hạn giám sát đối với các đối tượng quyền Sở hữu trí tuệ đang được bảo hộ tại Việt Nam (tại Cục Hải quan tỉnh, thành phố)	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
14	Thủ tục thu hẹp hoặc mở rộng danh mục hàng hoá hoặc (và) phạm vi yêu cầu bảo hộ tại Cục Hải quan tỉnh, thành phố	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
15	Thủ tục gia hạn nộp thuế theo Điều 24 Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ đối với trường hợp bị ảnh hưởng do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ; do di chuyển địa điểm kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan nhà nước; do chính sách thay đổi; tiền thuế, tiền phạt phát sinh tại 02 Chi cục Hải quan	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
16	Thủ tục hoàn thuế đối với các trường hợp được xét hoàn thuế theo Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
17	Đăng ký danh mục hàng hoá miễn thuế xuất khẩu, nhập khẩu được miễn thuế	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố

18	Xét miễn thuế đối với trường hợp các trường hợp miễn thuế hàng quà biếu, quà tặng, hàng mẫu nằm trong định mức miễn thuế; thuốc chữa bệnh là quà biếu, quà tặng có trị giá vượt quá định mức miễn thuế nhưng do người Việt Nam định cư ở nước ngoài gửi về cho thân nhân tại Việt Nam là gia đình có công với cách mạng, thương binh, liệt sỹ, người già yếu không nơi nương tựa; hàng nhập khẩu để bán tại cửa hàng miễn thuế	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
19	Xét giảm thuế đối với hàng hoá xuất nhập khẩu bị hư hỏng, mất mát trong quá trình giám sát của cơ quan hải quan	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
20	Thủ tục xoá nợ tiền thuế, tiền phạt (thực hiện theo Thông tư số 77/2008/TT-BTC ngày 15/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số biện pháp xử lý nợ đọng thuế	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
21	Xử lý tiền thuế nộp thừa (theo quy định tại Điều 47 Luật quản lý thuế)	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
22	Thủ tục kiểm tra, tham vấn, xác định trị giá tính thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tại Cục Hải quan	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
23	Thủ tục kéo dài thời hạn nộp thuế đối với nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
24	Kiểm tra sau thông quan tại trụ sở Cục Hải quan tỉnh, thành phố	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
25	Kiểm tra sau thông quan tại trụ sở doanh nghiệp	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
26	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan tại Cục Hải quan	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
27	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan tại Cục Hải quan	Hải quan	Cục Hải quan tỉnh, thành phố
III. Thủ tục hành chính cấp Chi cục Hải quan			
1	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu thương mại	Hải quan	Chi cục Hải quan
2	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá nhập khẩu thương mại	Hải quan	Chi cục Hải quan

3	Thủ tục xem hàng hóa trước khi khai hải quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
4	Thủ tục sửa chữa tờ khai, khai bổ sung hồ sơ hải quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
5	Thủ tục thay tờ khai hải quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
6	Thủ tục lấy mẫu, lưu mẫu, lưu ảnh hàng hóa nhập khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
7	Thủ tục xác nhận thực xuất hàng hóa xuất khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
8	Thủ tục hủy tờ khai hải quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
9	Thủ tục nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để sản xuất hàng xuất khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
10	Thủ tục đăng ký, điều chỉnh định mức nguyên liệu, vật tư và đăng ký sản phẩm xuất khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
11	Thủ tục hải quan xuất khẩu sản phẩm làm từ nguyên liệu nhập khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
12	Thủ tục thanh khoản tờ khai nhập nguyên liệu sản xuất xuất khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
13	Thủ tục đối với trường hợp sản phẩm được sản xuất từ nguyên liệu nhập khẩu bán cho doanh nghiệp khác để trực tiếp xuất khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
14	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập – tái xuất	Hải quan	Chi cục Hải quan
15	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
16	Thủ tục đăng ký hợp đồng gia công hàng hóa cho thương nhân nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan
17	Thủ tục nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để gia công cho thương nhân nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan
18	Thủ tục đăng ký, điều chỉnh, kiểm tra định mức đối với hàng hóa gia công cho thương nhân nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan
19	Thủ tục xuất khẩu sản phẩm gia công cho thương nhân nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan
20	Thủ tục thanh khoản hợp đồng gia công cho thương nhân nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan
21	Thủ tục nhập khẩu sản phẩm đặt gia công ở nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan

22	Thủ tục xuất khẩu nguyên liệu đặt gia công ở nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan
23	Thủ tục đăng ký, kiểm tra định mức nguyên liệu đặt gia công ở nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan
24	Thủ tục đăng ký hợp đồng gia công ở nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan
25	Thủ tục thanh khoản hợp đồng đặt gia công ở nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan
26	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đăng ký tờ khai một lần	Hải quan	Chi cục Hải quan
27	Thủ tục hải quan đối với hàng xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ	Hải quan	Chi cục Hải quan
28	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá nhập khẩu tạo tài sản cố định của các dự án đầu tư	Hải quan	Chi cục Hải quan
29	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá đưa vào, đưa ra cảng trung chuyển	Hải quan	Chi cục Hải quan
30	Thủ tục hải quan đối với hàng đưa vào, đưa ra khu phi thuế quan trong khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu; phương tiện vận tải nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh qua khu phi thuế quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
31	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp chế xuất	Hải quan	Chi cục Hải quan
32	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá đưa vào, đưa ra kho bảo thuế	Hải quan	Chi cục Hải quan
33	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu chuyển cửa khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
34	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu chuyển cửa khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
35	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa đưa vào kho CFS	Hải quan	Chi cục Hải quan
36	Thủ tục hải quan chuyển cửa khẩu đối với hàng hóa đưa ra kho CFS	Hải quan	Chi cục Hải quan
37	Thủ tục hải quan chuyển cửa khẩu đối với hàng hóa đưa vào kho ngoại quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
38	Thủ tục hải quan chuyển cửa khẩu đối với hàng hóa đưa ra kho ngoại quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
39	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá là máy móc, thiết bị tạm nhập-tái xuất, tạm xuất-tái nhập phục vụ thi công công trình, dự án đầu tư, tài sản đi thuê, cho thuê	Hải quan	Chi cục Hải quan

40	Thủ tục đối với linh kiện, phụ tùng tạm nhập không có hợp đồng để phục vụ thay thế, sửa chữa tàu biển, tàu bay nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan
41	Thủ tục đối với linh kiện, phụ tùng tạm nhập để sửa chữa tàu biển, tàu bay theo hợp đồng ký giữa chủ tàu nước ngoài với nhà máy sửa chữa tại Việt Nam	Hải quan	Chi cục Hải quan
42	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá tạm nhập-tái xuất, tạm xuất-tái nhập dự hội chợ, triển lãm thực hiện theo quy định đối với hàng xuất khẩu, nhập khẩu thương mại	Hải quan	Chi cục Hải quan
43	Thủ tục hải quan đối với trường hợp tạm nhập, tạm xuất các phương tiện chứa hàng hoá theo phương thức quay vòng	Hải quan	Chi cục Hải quan
44	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá đã xuất khẩu nhưng bị trả lại	Hải quan	Chi cục Hải quan
45	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá đã nhập khẩu nhưng phải xuất trả lại cho khách hàng nước ngoài, tái xuất sang nước thứ ba hoặc tái xuất vào khu phi thuế quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
46	Thủ tục bán hàng miễn thuế cho đối tượng là người xuất cảnh, quá cảnh mua hàng miễn thuế tại cửa khẩu xuất cảnh	Hải quan	Chi cục Hải quan
47	Thủ tục bán hàng miễn thuế cho đối tượng là người chờ xuất cảnh mua hàng miễn thuế tại cửa hàng miễn thuế trong nội thành.	Hải quan	Chi cục Hải quan
48	Thủ tục bán hàng miễn thuế cho đối tượng là hành khách trên tàu bay xuất cảnh mua hàng miễn thuế trên tàu bay	Hải quan	Chi cục Hải quan
49	Thủ tục bán hàng miễn thuế cho đối tượng là cơ quan, tổ chức, cá nhân được hưởng quyền ưu đãi miễn trừ ngoại giao mua hàng miễn thuế tại cửa hàng miễn thuế trong nội thành	Hải quan	Chi cục Hải quan
50	Thủ tục bán hàng miễn thuế cho đối tượng là người được hưởng chính sách ưu đãi về thuế theo quy định của Thủ tướng Chính phủ mua hàng miễn thuế tại cửa hàng miễn thuế trong nội thành	Hải quan	Chi cục Hải quan
51	Thủ tục bán hàng miễn thuế cho đối tượng là thuyền viên làm việc trên tàu biển vận tải quốc tế	Hải quan	Chi cục Hải quan
52	Thủ tục hải quan đối với hàng bán tại cửa hàng miễn thuế, nhưng chuyển sang tái xuất	Hải quan	Chi cục Hải quan

53	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa bán tại cửa hàng miễn thuế, nhưng được đưa vào bán ở thị trường nội địa	Hải quan	Chi cục Hải quan
54	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá nhập khẩu đã nộp thuế và hàng hóa sản xuất tại Việt Nam đưa vào bán tại cửa hàng miễn thuế	Hải quan	Chi cục Hải quan
55	Thủ tục thanh khoản hàng bán tại cửa hàng miễn thuế	Hải quan	Chi cục Hải quan
56	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu bán tại cửa hàng miễn thuế	Hải quan	Chi cục Hải quan
57	Thủ tục hải quan đối với bưu phẩm, bưu kiện, hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ bưu chính và hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh	Hải quan	Chi cục Hải quan
58	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá từ nước ngoài đưa vào kho ngoại quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
59	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá từ nội địa đưa vào kho ngoại quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
60	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá từ kho ngoại quan đưa ra nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan
61	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá từ kho ngoại quan đưa vào nội địa	Hải quan	Chi cục Hải quan
62	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa vận chuyển từ kho ngoại quan này sang kho ngoại quan khác trên lãnh thổ Việt Nam	Hải quan	Chi cục Hải quan
63	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá chuyển quyền sở hữu trong kho ngoại quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
64	Thủ tục thanh lý hàng hoá trong kho ngoại quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
65	Thủ tục hải quan đối với mua bán, trao đổi hàng hóa của cư dân biên giới	Hải quan	Chi cục Hải quan
66	Thủ tục hải quan đối với xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa qua biên giới	Hải quan	Chi cục Hải quan
67	Thủ tục hải quan đối với hoạt động mua bán hàng hóa tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
68	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá của người xuất cảnh, nhập cảnh và phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh qua biên giới	Hải quan	Chi cục Hải quan
69	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa vận tải đa phương thức	Hải quan	Chi cục Hải quan

70	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu không nhằm mục đích thương mại	Hải quan	Chi cục Hải quan
71	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại	Hải quan	Chi cục Hải quan
72	Thủ tục hải quan đối với ô tô nước ngoài khi nhập cảnh (tạm nhập) với mục đích thương mại	Hải quan	Chi cục Hải quan
73	Thủ tục hải quan đối với ô tô nước ngoài khi xuất cảnh (tái xuất) với mục đích thương mại	Hải quan	Chi cục Hải quan
74	Thủ tục hải quan đối với ô tô Việt Nam khi xuất cảnh (tạm xuất), nhập cảnh (tái nhập) với mục đích thương mại	Hải quan	Chi cục Hải quan
75	Thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải thô sơ		Chi cục Hải quan
76	Thủ tục hải quan đối với ô tô xuất cảnh, nhập cảnh qua cửa khẩu biên giới, không nhằm mục đích thương mại	Hải quan	Chi cục Hải quan
77	Thủ tục hải quan đối với các phương tiện vận tải khác (xe mô tô, thuyền, xuồng có gắn máy hoặc không gắn máy; ca-nô) tạm nhập - tái xuất; tạm xuất - tái nhập, không nhằm mục đích thương mại	Hải quan	Chi cục Hải quan
78	Quy định riêng cho các phương tiện vận tải của cá nhân, tổ chức ở khu vực biên giới thường xuyên qua lại khu vực biên giới, không nhằm mục đích thương mại	Hải quan	Chi cục Hải quan
79	Thủ tục hải quan đối với tàu biển xuất cảnh	Hải quan	Chi cục Hải quan
80	Thủ tục hải quan đối với tàu biển nhập cảnh	Hải quan	Chi cục Hải quan
81	Thủ tục hải quan đối với tàu biển quá cảnh	Hải quan	Chi cục Hải quan
82	Thủ tục hải quan đối với tàu biển chuyển cảng	Hải quan	Chi cục Hải quan
83	Thủ tục sửa chữa, điều chỉnh bản khai hàng hoá (cargo declaration)	Hải quan	Chi cục Hải quan
84	Thủ tục hải quan đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng	Hải quan	Chi cục Hải quan
85	Thủ tục hải quan đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh quốc tế kết hợp vận chuyển nội địa, tàu bay vận chuyển nội địa kết hợp vận chuyển hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan

86	Thủ tục hải quan đối với tàu liên vận quốc tế nhập cảnh bằng đường sắt	Hải quan	Chi cục Hải quan
87	Thủ tục hải quan đối với tàu liên vận quốc tế xuất cảnh bằng đường sắt	Hải quan	Chi cục Hải quan
88	Quy định tạm thời việc tin học hóa khai hải quan đối với dầu thô xuất khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
89	Thủ tục hải quan đối với hàng chuyển cảng	Hải quan	Chi cục Hải quan
90	Thủ tục hải quan đối với hàng quá cảnh	Hải quan	Chi cục Hải quan
91	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa, vật phẩm, xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh đường bộ	Hải quan	Chi cục Hải quan
92	Thủ tục hải quan đối với máy móc, thiết bị, dụng cụ nghề nghiệp tạm xuất, tạm nhập có thời hạn	Hải quan	Chi cục Hải quan
93	Thủ tục hải quan đối với tài sản di chuyển xuất khẩu, nhập khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
94	Thủ tục hải quan đối với xăng dầu tạm nhập tái xuất	Hải quan	Chi cục Hải quan
95	Thủ tục hải quan đối với tái xuất xăng, dầu cho tàu bay	Hải quan	Chi cục Hải quan
96	Thủ tục hải quan đối với nhập khẩu, tạm nhập xăng dầu	Hải quan	Chi cục Hải quan
97	Thủ tục hải quan đối với nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất, chế biến xăng, dầu	Hải quan	Chi cục Hải quan
98	Thủ tục hải quan đối với ngoại hối, kim khí quý, đá quý, tiền Việt Nam xuất khẩu, nhập khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
99	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu phục vụ các yêu cầu khẩn cấp; hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu chuyên dùng trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh	Hải quan	Chi cục Hải quan
100	Thủ tục hải quan đối với hành lý ký gửi bị từ bỏ, thất lạc, nhầm lẫn tại sân bay quốc tế	Hải quan	Chi cục Hải quan
101	Thủ tục hải quan đối với hành lý xách tay, ký gửi cùng chuyến và không cùng chuyến của người nhập cảnh đường hàng không	Hải quan	Chi cục Hải quan
102	Thủ tục hải quan đối với hành lý xách tay, ký gửi cùng chuyến và không cùng chuyến của người xuất cảnh đường hàng không	Hải quan	Chi cục Hải quan
103	Thủ tục xác nhận tờ khai nguồn gốc xe ô tô, xe hai bánh gắn máy nhập khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan

104	Thủ tục hải quan nhập khẩu, tạm nhập xe gắn máy hai bánh không nhằm mục đích thương mại	Hải quan	Chi cục Hải quan
105	Thủ tục nhập khẩu kim cương thô	Hải quan	Chi cục Hải quan
106	Thủ tục xuất khẩu kim cương thô	Hải quan	Chi cục Hải quan
107	Thủ tục nhập khẩu xe ô tô đã qua sử dụng theo chế độ tài sản di chuyển của người Việt Nam định cư ở nước ngoài đã hoàn tất thủ tục đăng ký thường trú tại Việt Nam	Hải quan	Chi cục Hải quan
108	Thủ tục xác định và kiểm tra xuất xứ hàng hóa nhập khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan
109	Thủ tục hải quan điện tử đối với tàu bay nhập cảnh trường hợp tổ chức cá nhân là hãng hàng không	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
110	Thủ tục hải quan điện tử đối với tàu bay nhập cảnh trường hợp tổ chức cá nhân là đại lý giao nhận	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
111	Thủ tục hải quan điện tử đối với tàu bay xuất cảnh đối với tổ chức cá nhân là hãng hàng không	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
112	Thủ tục hải quan điện tử đối với tàu bay xuất cảnh trường hợp tổ chức cá nhân là hãng hàng không	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
113	Thủ tục hải quan điện tử đối với tàu biển nhập cảnh trường hợp tổ chức cá nhân là đại lý hãng tàu	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
114	Thủ tục hải quan điện tử đối với tàu biển nhập cảnh trường hợp tổ chức cá nhân là đại lý giao nhận	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
115	Thủ tục hải quan điện tử đối với tàu biển xuất cảnh trường hợp tổ chức, cá nhân là đại lý hãng tàu	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
116	Thủ tục hải quan điện tử đối với tàu biển xuất cảnh trường hợp tổ chức, cá nhân là đại lý giao nhận	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
117	Thủ tục hải quan điện tử đối với phương tiện vận tải đường biển quá cảnh tại cảng nhập cảnh	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
118	Thủ tục hải quan điện tử đối với phương tiện vận tải đường biển quá cảnh tại cảng xuất cảnh	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử

119	Thủ tục hải quan điện tử đối với phương tiện vận tải chuyển cảng tại cảng đến trường hợp cá nhân, tổ chức là hãng hàng không, hãng tàu	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
120	Thủ tục hải quan điện tử đối với phương tiện vận tải chuyển cảng tại cảng đến trường hợp tổ chức, cá nhân là đại lý giao nhận	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
121	Thủ tục hải quan điện tử đối với phương tiện vận tải chuyển cảng tại cảng đi trường hợp tổ chức cá nhân là đại lý hãng tàu, đại lý hãng hàng không	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
122	Thủ tục hải quan điện tử đối với phương tiện vận tải chuyển cảng tại cảng đi trường hợp tổ chức, cá nhân là đại lý giao nhận	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
123	Thủ tục hải quan điện tử đăng ký công nhận thương nhân ưu tiên đặc biệt	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
124	Thủ tục hải quan điện tử thu hồi giấy công nhận thương nhân ưu tiên đặc biệt	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
125	Thủ tục hải quan điện tử với thương nhân ưu tiên đặc biệt	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
126	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu theo hợp đồng mua bán	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
127	Thủ tục hải quan điện tử chuyển cửa khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
128	Thủ tục hải quan điện tử chuyển cửa khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
129	Thủ tục hải quan điện tử bảo đảm đối với hình thức bảo đảm riêng	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
130	Thủ tục hải quan điện tử bảo đảm đối với hình thức bảo đảm chung	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
131	Thủ tục thuế điện tử	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
132	Thủ tục hải quan điện tử kiểm tra sau thông quan	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
133	Thủ tục hải quan điện tử ra quyết định trước	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
134	Thủ tục hải quan điện tử đăng ký hợp đồng đối với hàng hoá đặt gia công ở nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
135	Thủ tục hải quan điện tử nhập khẩu nguyên liệu, vật tư gia công	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
136	Thủ tục hải quan điện tử đối với nguyên liệu, vật tư do bên nhận gia công tự cung ứng cho hợp đồng gia công	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử

137	Thủ tục hải quan điện tử nhập khẩu máy móc, thiết bị để thực hiện hợp đồng gia công	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
138	Thủ tục hải quan điện tử đăng ký, điều chỉnh và kiểm tra định mức	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
139	Thủ tục hải quan điện tử xuất khẩu sản phẩm gia công ra nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
140	Thủ tục hải quan điện tử xuất khẩu/nhập khẩu tại chỗ đối với sản phẩm gia công	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
141	Thủ tục hải quan điện tử giao/nhận sản phẩm gia công chuyển tiếp	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
142	Thủ tục hải quan điện tử xuất trả nguyên liệu, vật tư gia công ra nước ngoài trong thời hạn thực hiện hợp đồng gia công do thay đổi mẫu mã gia công hoặc lý do khác	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
143	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng gia công đã xuất khẩu bị trả lại để sửa chữa, tái chế	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
144	Thủ tục hải quan điện tử nhận sản phẩm gia công thay tiền gia công – trường hợp sản phẩm gia công xuất khẩu tại chỗ	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
145	Thủ tục hải quan điện tử nhận sản phẩm gia công thay tiền gia công – trường hợp sản phẩm gia công nhập khẩu tại chỗ	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
146	Thủ tục hải quan điện tử tiêu huỷ phế liệu, phế phẩm	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
147	Thủ tục hải quan điện tử đăng ký hợp đồng gia công đối với hàng hoá đặt gia công ở nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
148	Thủ tục hải quan điện tử xuất khẩu nguyên liệu để đặt gia công ở nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
149	Thủ tục hải quan điện tử đăng ký, điều chỉnh, kiểm tra định mức đặt gia công tại nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
150	Thủ tục hải quan điện tử nhập khẩu sản phẩm gia công đặt gia công tại nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
151	Thủ tục hải quan điện tử thanh khoản hợp đồng đặt gia công tại nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
152	Thủ tục hải quan điện tử đăng ký, sửa đổi, bổ sung các danh mục nguyên liệu, vật tư nhập khẩu; danh mục sản phẩm xuất khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
153	Thủ tục hải quan điện tử thanh khoản hợp đồng gia công cho doanh nghiệp nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
154	Thủ tục hải quan điện tử đăng ký, điều chỉnh định mức, tỷ lệ hao hụt nguyên liệu, vật tư cho	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử

sản phẩm xuất khẩu

155	Thủ tục hải quan điện tử xuất khẩu sản phẩm		
156	Thủ tục hải quan điện tử đối với nguyên liệu, vật tư tự cung ứng để sản xuất hàng xuất khẩu	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
157	Thủ tục hải quan điện tử quản lý hàng tái xuất	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
158	Thủ tục hải quan điện tử đăng ký, sửa đổi, bổ sung các danh mục hàng hóa nhập vào doanh nghiệp chế xuất, danh mục hàng hóa xuất ra khỏi doanh nghiệp chế xuất	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
159	Thủ tục hải quan điện tử đăng ký, điều chỉnh định mức, tỷ lệ hao hụt nguyên liệu, vật tư cho sản phẩm xuất ra khỏi doanh nghiệp chế xuất	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
160	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa đưa từ doanh nghiệp chế xuất vào nội địa	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
161	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa đưa từ nội địa vào doanh nghiệp chế xuất	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
162	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa đưa từ doanh nghiệp chế xuất này sang doanh nghiệp chế xuất khác (trong hoặc ngoài khu chế xuất)	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
163	Thủ tục hải quan điện tử hủy nguyên vật liệu, sản phẩm, phế liệu, phế phẩm	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
164	Thủ tục hải quan điện tử thanh lý hàng hóa là tài sản cố định và nộp thuế theo quy định	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
165	Thủ tục hải quan điện tử thanh khoản và kiểm tra hàng tồn kho đối với hàng hóa đưa vào, đưa ra doanh nghiệp chế xuất	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
166	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thực hiện các dự án đầu tư	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
167	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu tại chỗ	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
168	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa nhập khẩu tại chỗ	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
169	Thủ tục hải quan điện tử thanh khoản hợp đồng gia công cho doanh nghiệp nước ngoài	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
170	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa đã xuất khẩu nhưng bị trả lại (tạm nhập để tái chế)	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
171	Thủ tục hải quan điện tử tái xuất hàng đã tái chế đối với hàng hóa đã xuất khẩu nhưng bị trả lại	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử

172	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa đã xuất khẩu nhưng bị trả lại (tạm nhập để tái chế) - xử lý sản phẩm tái chế hết thời hạn tái chế vẫn chưa tái xuất	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
173	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa đã xuất khẩu nhưng bị trả lại – tái nhập hàng trả lại để tiêu thụ nội địa	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
174	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa đã xuất khẩu nhưng bị trả lại – tái nhập hàng trả lại để tiêu hủy	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
175	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa nhập khẩu nhưng phải xuất trả	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
176	Thủ tục đăng ký tham gia hải quan điện tử	Hải quan	Chi cục Hải quan điện tử
177	Thủ tục áp dụng các biện pháp kiểm tra, kiểm soát hàng hoá xuất nhập khẩu liên quan đến sở hữu trí tuệ tại Chi cục Hải quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
178	Thủ tục tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất nhập khẩu liên quan đến sở hữu trí tuệ tại Chi cục Hải quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
179	Thủ tục gia hạn giám sát đối với các đối tượng quyền sở hữu trí tuệ đang được bảo hộ tại Việt Nam (tại Chi cục Hải quan)	Hải quan	Chi cục Hải quan
180	Thủ tục thu hẹp hoặc mở rộng danh mục hàng hoá hoặc (và) phạm vi yêu cầu bảo hộ tại Chi cục Hải quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
181	Thủ tục gia hạn nộp thuế theo Điều 24 Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007. Đối với trường hợp bị ảnh hưởng do thiên tai, hoả hoạn, tai nạn bất ngờ; do di chuyển địa điểm kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan nhà nước; do chính sách thay đổi mà tiền thuế, tiền phạt phát sinh tại 01 Chi cục Hải quan;	Hải quan	Chi cục Hải quan
182	Thủ tục khai bổ sung hồ sơ khai thuế theo Điều 34 Luật quản lý thuế	Hải quan	Chi cục Hải quan
183	Thông báo nợ thuế và tiền phạt chậm nộp thuế (thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 106 Luật quản lý thuế)	Hải quan	Chi cục Hải quan
184	Xác nhận thực hiện nghĩa vụ nộp thuế (trong trường hợp doanh nghiệp đã nộp thuế nhưng hệ thống KT 559 vẫn có thông tin nợ thuế)	Hải quan	Chi cục Hải quan

185	Thu nộp tiền thuế vào tài khoản tạm thu (áp dụng đối với loại hình nhập nguyên liệu sản xuất hàng xuất khẩu, hàng tạm nhập – tái xuất, hàng tạm xuất- tái nhập)	Hải quan	Chi cục Hải quan
186	Thu nộp tiền thuế (tiền thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng), tiền phí, lệ phí (lệ phí làm thủ tục hải quan, lệ phí phương tiện xuất nhập cảnh, phí lưu kho hải quan, lệ phí quá cảnh, lệ phí áp tải hải quan, phí, lệ phí khác) và các khoản thu khác bằng tiền mặt vào ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước	Hải quan	Chi cục Hải quan
187	Thủ tục kiểm tra, tham vấn, xác định trị giá tính thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tại Chi cục Hải quan	Hải quan	Chi cục Hải quan
188	Thủ tục áp dụng bảo lãnh số tiền thuế phải nộp cho 01 tờ khai hải quan (bảo lãnh riêng)	Hải quan	Chi cục Hải quan
189	Thủ tục khai nộp bổ sung tiền thuế thiếu trong trường hợp không đủ điều kiện khai bổ sung hồ sơ khai thuế theo Điều 34 Luật quản lý thuế	Hải quan	Chi cục Hải quan
190	Thu nộp tiền thuế (tiền thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng), tiền phí, lệ phí (lệ phí làm thủ tục hải quan, lệ phí phương tiện xuất nhập cảnh, phí lưu kho hải quan, lệ phí quá cảnh, lệ phí áp tải hải quan, phí, lệ phí khác) và các khoản thu khác bằng chuyển khoản vào ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước	Hải quan	Chi cục Hải quan
191	Thủ tục áp dụng bảo lãnh số tiền thuế phải nộp cho nhiều tờ khai (bảo lãnh chung)	Hải quan	Chi cục Hải quan
192	Thủ tục áp dụng thuế suất thuế ưu đãi đặc biệt theo quy định tại Thông tư số 45/2007/TT-BTC ngày 07/5/2007 của Bộ Tài chính	Hải quan	Chi cục Hải quan
193	Người khai hải quan trì hoãn xác định trị giá tính thuế	Hải quan	Chi cục Hải quan
194	Thủ tục ấn định thuế	Hải quan	Chi cục Hải quan
195	Xét thời hạn nộp thuế (ân hạn nộp thuế)	Hải quan	Chi cục Hải quan
196	Thủ tục xóa nợ tiền thuế, tiền phạt theo quy định tại Điều 65 Luật quản lý thuế	Hải quan	Chi cục Hải quan
197	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần một đối với quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan tại Chi cục Hải quan	Hải quan	Chi cục Hải quan

